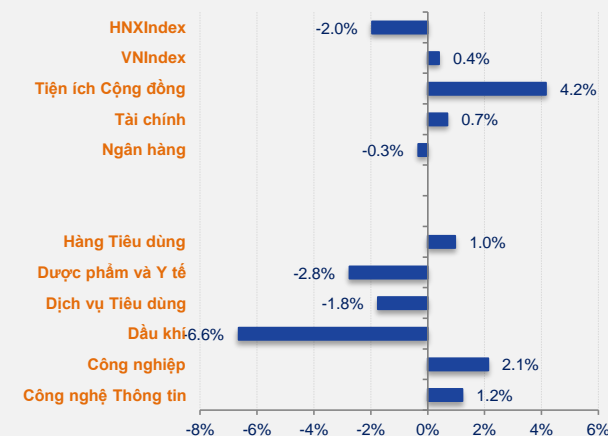


WEEKLY WRAP

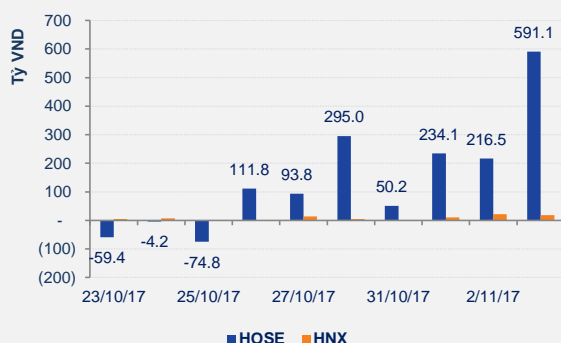
Tuần GD từ: 30/10/2017 - 3/11/2017

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	843.73	↑ 0.4%	104.36	↓ -2.0%
KLGD (trCP)	956.23	↑ 8.6%	231.56	↑ 1.5%
GTGD (tỷ VND)	20,999.33	↓ -5.9%	2,780.52	↑ 1.7%
Tổng cung (trCP)	1,416.22	↑ 7.3%	408.10	↓ -5.5%
Tổng cầu (trCP)	1,355.97	↑ 0.7%	346.87	↓ -9.0%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	110.18	↑ 38.9%	6.83	↑ 11.0%
KL bán (trCP)	64.14	↓ -12.5%	4.90	↑ 65.5%
GT mua (tỷ VND)	3,360.71	↓ -33.3%	116.91	↑ 43.6%
GT bán (tỷ VND)	1,973.73	↓ -60.3%	62.08	↑ 13.3%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Thị trường tiếp tục diễn biến giao dịch phân hóa và phân kỳ mạnh trong tuần qua. VN-Index tăng tuần thứ năm liên tiếp với mức tăng tiếp tục yếu đi; trong khi đó, HNX-Index lại giảm tuần thứ ba liên tiếp với mức giảm có xu hướng mạnh hơn. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 3,36 điểm (+0,4%) lên 843,73 điểm; HNX-Index giảm 2,09 điểm (-2%) xuống 104,36 điểm. Thanh khoản trên hai sàn sụt giảm so với tuần giao dịch trước đó, với trung bình mỗi phiên hơn 4.700 tỷ đồng giao dịch trên cả hai sàn. Cụ thể, trên HOSE, giá trị giao dịch giảm 5,9% xuống 20.999 tỷ đồng tương ứng với khối lượng tăng 8,6% lên 956 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch tăng 1,7% lên 2.781 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 1,5% lên 232 triệu cổ phiếu. Chứng chỉ quỹ E1VFN30 được khối ngoại mua ròng mạnh nhất trong tuần với hơn 15,4 triệu chứng chỉ. Với việc hai sàn tăng giảm trái chiều thì các nhóm cổ phiếu cũng có sự phân hóa mạnh. Nhóm tiện ích cộng đồng có mức tăng mạnh nhất với 4,2%, dựa chủ yếu vào GAS (+6,1%) đây cũng là một trong những trụ cột của thị trường trong tuần qua. Tiếp theo là nhóm cổ phiếu công nghiệp khi tăng trưởng 2,1%, với đại diện tiêu biểu là ROS (+9,2%) đã hỗ trợ tích cực cho thị trường. Chiều ngược lại, cổ phiếu dầu khí giảm mạnh nhất khi mất tới 6,6% giá trị vốn hóa, do sự giảm giá mạnh của PLX (-8,6%).

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Thị trường tuần qua liên tiếp có những phiên tăng và giảm với mức điểm lớn, biên độ dao động mạnh trong các phiên cho thấy sự ảnh hưởng rõ nét của các mã vốn hóa lớn đã tác động mạnh mẽ đến chỉ số thị trường. Trái ngược với nhóm vốn hóa lớn, nhóm cổ phiếu vừa và nhỏ bị bán ra khá mạnh trong tuần qua và chỉ có đôi chút phục hồi trong phiên cuối tuần, nên chưa đủ để xác nhận sự đảo chiều xu hướng của nhóm này trong ngắn hạn. Mẫu hình nến doji với phần bóng khá dài trên chỉ số VN-Index tuần qua cũng thể hiện sự giằng co và phân hóa mạnh trong tâm lý nhà đầu tư. Thanh khoản khớp lệnh trong những phiên giảm luôn có xu hướng lớn hơn những phiên tăng và thị trường hiện giao dịch trong tháng 11 nên rủi ro ngắn hạn vẫn chưa được loại bỏ hoàn toàn. Tuy nhiên, theo phân tích kỹ thuật, chúng tôi vẫn nghiêng về khả năng, trong tuần giao dịch 6/11-10/11, VN-Index có thể duy trì đà tăng để thử thách lại ngưỡng kháng cự tương ứng với đỉnh ngắn hạn tại 850 điểm nhờ lực kéo ở nhóm vốn hóa lớn. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn và quan sát thị trường để có quyết định hợp lý. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt và có thể căn những nhịp giảm điểm để mua thêm.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 30/10/2017 - 3/11/2017

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm nhẹ trong tuần qua, diễn biến giao dịch khá tích cực với ba phiên tăng điểm và hai phiên giảm trở lại. Chỉ số đạt mức cao nhất trong tuần tại 849,53 điểm và mức thấp nhất trong tuần tại 831,58 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 3,36 điểm (+0,4%) lên 843,73 điểm.

TIE là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 40% từ 5.800 đồng lên 8.110 đồng, tiếp theo là PNC với mức tăng 23% từ 28.000 đồng lên 34.500 đồng. Ở chiều ngược lại, HAR là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 22% từ 11.950 đồng xuống 9.350 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index giảm điểm mạnh trong tuần qua, diễn biến giao dịch tiêu cực với bốn phiên giảm điểm và duy nhất phiên cuối tuần hồi phục. Chỉ số đạt mức cao nhất và thấp nhất trong tuần lần lượt tại 107,16 điểm và 102,5 điểm. Kết tuần, HNX-Index giảm 2,09 điểm (-2%) xuống 104,36 điểm.

DL1 là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 43% từ 30.100 đồng lên 43.000 đồng, tiếp theo là SJC với mức tăng 21% từ 12.200 đồng lên 14.800 đồng. Ở chiều ngược lại, BII là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 20% từ 2.500 đồng xuống 2.000 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 1.386,97 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 46,04 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là VIS với 14,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là KDH với 4,1 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, KBC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 6,7 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại mua ròng với giá trị 54,83 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 1,93 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, VCG là cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất với 2,3 triệu cổ phiếu, tiếp theo là VGC với 528 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, PVS là mã bị bán ròng nhiều nhất với 1,1 triệu cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

HSBC dự báo GDP Việt Nam tăng trưởng 6,4% năm 2018

Trong báo cáo vĩ mô về triển vọng thị trường Việt Nam, Khối Nghiên cứu Kinh tế Toàn cầu HSBC đưa ra kỳ vọng tăng trưởng GDP sẽ đạt 6,6% trong năm nay và cho năm 2018 là 6,4%.

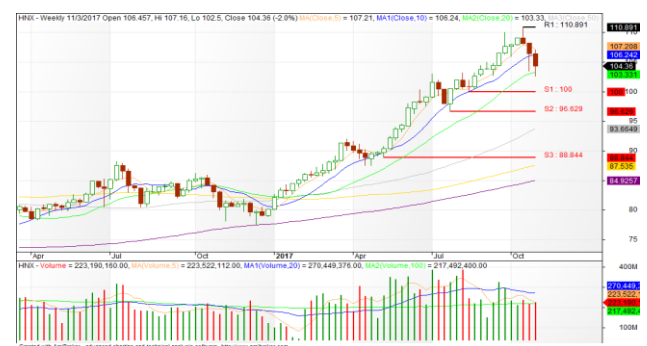
PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm nhẹ trong tuần thứ năm liên tiếp với thanh khoản xấp xỉ mức trung bình 20 tuần gần đây. Cây nến tuần màu xanh với mẫu hình doji cho thấy sự giằng co mạnh giữa bên mua và bên bán trong tuần qua. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 815-828 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 850 điểm (đỉnh phiên 2/11). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 742 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch 6/11-10/11, VN-Index có thể duy trì đà tăng để tiến tới thử thách lại ngưỡng kháng cự tương ứng với đỉnh ngắn hạn tại 850 điểm nhờ lực kéo ở nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index giảm điểm mạnh trong tuần thứ ba liên tiếp với thanh khoản xấp xỉ mức trung bình 5 tuần gần đây. Cây nến tuần màu đỏ với bóng dưới dài hơn hẳn bóng trên cho thấy lực cầu bắt đáy đã được kích hoạt nhưng lực cung vẫn là áp đảo hơn trong tuần qua. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số chuyển từ tích cực xuống trung tính với vùng kháng cự trong khoảng 106,2-107,2 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự tại 103,3 điểm (MA20). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 93,7 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch 6/11-10/11, HNX-Index có thể tiếp tục đà giảm để chỉ số kiểm định lại vùng 102-103 điểm.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước giảm

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,45 - 36,53 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), giảm 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 90.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng

Tỷ giá trung tâm giữa đồng Việt Nam (VND) và đô la Mỹ (USD) sáng 3/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.462 đồng, giảm 4 đồng so với hôm qua.

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 1,85 USD/ounce tương ứng 0,14% xuống 1.276,25 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,1 điểm tương ứng 0,11% lên 94,72 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,1644 USD. USD tăng so với GBP lên: 1 GBP đổi 1.3043 USD. USD giảm so với JPY xuống: 1 USD đổi 114,06 JPY.

Giá dầu thế giới tăng

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI tăng 0,23 USD tương ứng 0,42% lên 54,77 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 2/11, chỉ số Dow Jones tăng 81,25 điểm tương ứng 0,35% lên 23.516,26 điểm; chỉ số Nasdaq giảm 1,59 điểm tương ứng 0,02% xuống 6.714,94 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 0,49 điểm tương ứng 0,02% lên 2.579,85 điểm.

HOSE
Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	E1VFN30	15,450,280	KBC	6,660,540
2	VIS	14,731,350	HSG	3,330,380
3	KDH	4,115,810	HPG	2,529,170
4	BID	3,521,730	PXS	645,610
5	HAG	3,354,100	GTN	564,090

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VCG	2,325,200	PVS	1,085,600
2	VGC	528,100	PVX	432,096
3	KVC	381,700	ECI	238,900
4	HUT	358,800	SHB	198,204
5	HHG	143,700	PVC	147,000

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
FLC	6.90	6.32	↓ -8.41%	67,612,430
HAG	7.55	7.04	↓ -6.75%	48,401,490
HQC	3.08	2.65	↓ -13.96%	43,607,790
KBC	13.00	12.70	↓ -2.31%	34,729,710
OGC	2.12	1.70	↓ -19.81%	25,096,880

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	8.00	7.80	↓ -2.50%	30,457,374
KLF	4.10	3.70	↓ -9.76%	24,072,035
CEO	10.70	10.40	↓ -2.80%	17,081,790
PVX	2.30	2.10	↓ -8.70%	12,649,839
PVS	15.20	15.40	↑ 1.32%	12,203,614

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TIE	5.80	8.11	2.3	↑ 39.83%
PNC	28.00	34.50	6.5	↑ 23.21%
THI	35.50	41.40	5.9	↑ 16.62%
FMC	19.90	22.50	2.6	↑ 13.07%
TRA	117.20	132.50	15.3	↑ 13.05%

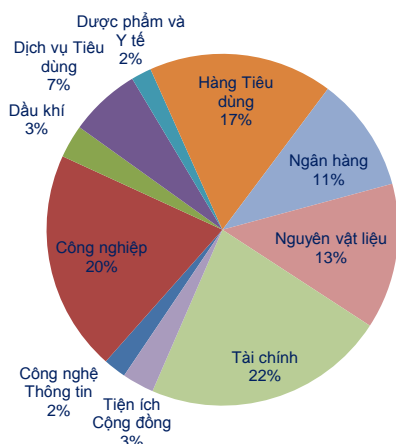
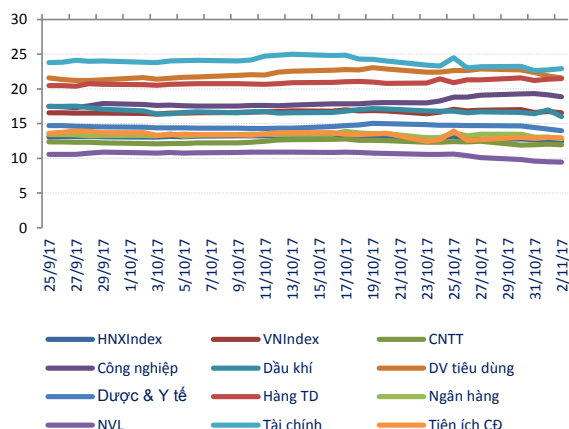
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
DL1	30.10	43.00	12.9	↑ 42.86%
SJC	12.20	14.80	2.6	↑ 21.31%
HJS	21.30	25.00	3.7	↑ 17.37%
ATS	24.50	28.50	4.0	↑ 16.33%
TV2	142.90	164.40	21.5	↑ 15.05%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HAR	11.95	9.35	-2.6	↓ -21.76%
OGC	2.12	1.70	-0.4	↓ -19.81%
HAI	9.04	7.47	-1.6	↓ -17.37%
HII	35.65	29.60	-6.1	↓ -16.97%
PLP	27.90	23.45	-4.5	↓ -15.95%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
BII	2.50	2.00	-0.5	↓ -20.00%
BCC	8.00	6.50	-1.5	↓ -18.75%
BBS	13.40	11.00	-2.4	↓ -17.91%
INN	79.00	65.00	-14.0	↓ -17.72%
SAF	60.00	49.40	-10.6	↓ -17.67%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
FLC	67,612,430	6.5%	862	7.3	0.5
HAG	48,401,490	3.8%	788	8.9	0.5
HQC	43,607,790	2.3%	224	11.8	0.3
KBC	34,729,710	6.6%	1,236	10.3	0.7
OGC	25,096,880	-48.1%	-1,707	-	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	30,457,374	10.2%	1,253	6.2	0.6
KLF	24,072,035	1.9%	204	18.2	0.4
CEO	17,081,790	9.5%	1,383	7.5	0.9
PVX	12,649,839	-0.3%	-26	-	0.7
PVS	12,203,614	7.1%	1,897	8.1	0.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TIE	↑ 39.8%	1.3%	323	25.1	0.3
PNC	↑ 23.2%	2.7%	258	133.7	3.3
THI	↑ 16.6%	26.7%	4,314	9.6	1.8
FMC	↑ 13.1%	26.8%	3,786	5.9	1.6
TRA	↑ 13.1%	21.0%	5,351	24.8	5.3

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
DL1	↑ 42.9%	5.3%	420	102.5	4.2
SJC	↑ 21.3%	-0.7%	-104	-	1.0
HJS	↑ 17.4%	10.6%	1,407	17.8	1.9
ATS	↑ 16.3%	2.1%	253	112.9	2.4
TV2	↑ 15.0%	38.3%	19,042	8.6	2.7

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
E1VFN30	15,450,280	N/A	N/A	N/A	N/A
VIS	14,731,350	13.3%	1,938	13.9	1.8
KDH	4,115,810	10.5%	2,047	12.7	1.6
BID	3,521,730	12.5%	1,685	13.3	1.6
HAG	3,354,100	3.8%	788	8.9	0.5

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VCG	2,325,200	7.3%	1,233	17.4	1.5
VGC	528,100	12.0%	1,901	11.6	1.6
KVC	381,700	3.6%	388	7.2	0.3
HUT	358,800	12.3%	1,697	6.2	0.8
HHG	143,700	13.7%	1,616	4.3	0.6

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	225,242	43.2%	7,152	21.7	9.4
SAB	185,972	31.5%	6,966	41.6	12.5
VIC	158,790	4.3%	737	81.7	5.7
VCB	150,747	15.8%	2,261	18.5	2.8
GAS	140,631	21.6%	4,691	15.7	3.5

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	29,971	12.6%	1,882	16.2	1.9
VCS	17,192	59.6%	13,163	16.3	8.1
VCG	9,453	7.3%	1,233	17.4	1.5
VGC	9,394	12.0%	1,901	11.6	1.6
SHB	8,730	10.2%	1,253	6.2	0.6



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
19/9/2017	3/11/2017	3/10/2017	2/10/2017	S33	Đại hội Đồng Cổ đông
10/10/2017	3/11/2017	20/10/2017	19/10/2017	TMS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
12/10/2017	3/11/2017	20/10/2017	19/10/2017	KDF	Trả cổ tức bằng tiền mặt
24/10/2017	3/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	CMG	Giao dịch cổ phiếu quỹ
27/10/2017	3/11/2017	0/1/1900	3/11/2017	HDW	Niêm yết mới
30/10/2017	3/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	SKV	Niêm yết mới
13/3/2017	5/11/2017	24/3/2017	23/3/2017	CLL	Đại hội Đồng Cổ đông
13/12/2016	6/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	NKG	Niêm yết thêm
26/9/2017	6/11/2017	11/10/2017	10/10/2017	LGL	Đại hội Cổ đông Bất thường
20/10/2017	6/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	SBT	Niêm yết thêm
24/10/2017	6/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	HAR	Niêm yết thêm
26/10/2017	6/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	VRE	Niêm yết mới
31/10/2017	6/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	MGG	Niêm yết mới
31/10/2017	6/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	T12	Niêm yết mới
4/10/2017	7/11/2017	18/10/2017	17/10/2017	FIT	Đại hội Cổ đông Bất thường
17/10/2017	7/11/2017	31/10/2017	30/10/2017	IVS	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
16/10/2017	7/11/2017	2/11/2017	1/11/2017	DSV	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
25/10/2017	7/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	SJ1	Niêm yết thêm
26/10/2017	7/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	GDT	Giao dịch cổ phiếu quỹ
30/10/2017	7/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	TW3	Giao dịch cổ phiếu quỹ
1/11/2017	7/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	DPG	Niêm yết thêm
23/10/2017	8/11/2017	30/10/2017	27/10/2017	SHA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
23/10/2017	8/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	BTW	Tạm dừng Niêm yết
30/10/2017	8/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	PME	Niêm yết mới
1/11/2017	8/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	SVI	Giao dịch cổ phiếu quỹ
2/11/2017	8/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	MQB	Niêm yết mới
2/11/2017	8/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	L12	Niêm yết thêm
23/10/2017	9/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	NBW	Tạm dừng Niêm yết
27/10/2017	9/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	ELC	Giao dịch cổ phiếu quỹ
2/11/2017	9/11/2017	3/11/2017	3/11/2017	TLH	Niêm yết thêm



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
